

Bản án số: 08/2023/HSST
Ngày 09/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Toan
- Ông Lưu Xuân Hạ

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

Đại diện Viện K sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn - K sát viên.

Ngày 09/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo:* Lã Hữu T, sinh năm 1985 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Hữu M và bà Lã Thị K; vợ: Lã Thị L và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Lịch sử bản thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04 ngày 05/01/2014 của Công an xã K, huyện Y đã xử phạt 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”, quá trình xác minh xác định Lã Hữu T không nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên, đến thời điểm phạm tội đã hết thời hiệu thi hành. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Tạ Văn K, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm Bắc, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lã Thị L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm Nam, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. Anh Tạ Đình Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm Đông, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Lã Duy K, sinh năm 1981
2. Chị Tạ Thị H, sinh năm 1983
3. Anh Tạ Văn C, sinh năm 1984
4. Anh Mai Văn T, sinh năm 1989
5. Ông Bùi Văn D, sinh năm 1976

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau: Lã Hữu T và Tạ Đình Đ sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình có mối quan hệ họ hàng (mẹ vợ của T là em gái mẹ vợ của Đ). Khoảng tháng 6/2018 Tạ Đình Đ vay của Lã Hữu T số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), đến tháng 12/2018 Đ trả cho T số tiền 10.000.000đ đồng còn lại 30.000.000đ đồng, sau nhiều lần T đòi nợ nhưng Đ đều không trả nợ. Ngày 27/10/2022, T mua của người bán hàng rong 01 chiếc dao, loại dao gấp bằng kim loại, sơn màu đen, cán dao dài 11,3cm, lưỡi dao dài 09cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,3cm, loại dao 01 lưỡi, mũi dao nhọn, sống dao bằng, phần cuối sống dao có rãnh răng cưa dài 3,5cm, một mặt lưỡi dao có in dòng chữ “Black Hawk” với mục đích tìm Đ để đòi nợ, nếu bị Đ đánh sẽ dùng để chống trả.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/10/2022 Lã Hữu T gọi điện cho Bùi Văn D sinh năm 1976 và Mai Văn T2 sinh năm 1989 đều trú tại xã K Cư, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình hẹn gặp nhau ở quán Karaoke Queen thuộc xóm Mới, xã K, huyện Yên Mô để T dẫn mọi người về nhà uống nước. Sau T gọi điện thoại, T trở theo A (quê tỉnh G), D đi một mình đến quán Karaoke gặp T. T dẫn 03 người này về nhà uống nước, trên đường đi do biết Đ đến nhà anh K (anh rể Đ) ở xóm B, xã K, huyện Yên Mô ăn cơm nên khi đi đến cổng nhà anh K, T không nói gì với D, T2 và A L mà dừng xe lại trước cổng, một mình đi vào trong nhà anh K tìm gặp Tạ Đình Đ để đòi nợ. Đến sân nhà anh K thì thấy Đ đang ngồi nói chuyện với anh K, anh Tạ Đình C (anh họ của Đ), Tạ Văn K (em trai của Đ), chị Tạ Thị H (vợ của K) ở gian bếp. T nói với Đ “Đi ra ngoài nói chuyện”, Đ trả lời “Có chuyện gì ở đây nói luôn, chứ đi ra ngoài thì tao không ra”. Đ nhìn ra cổng thấy D. Đ nói với T “Hôm qua mày bảo thằng D Hợp đến nhà tao đúng không”, T nói “không” nhưng Đ vẫn quay ra cổng chửi D “Mẹ thằng D Hợp”, D bị Đ chửi liền đi vào sân nói “Hôm qua tao vào nhà mày để xin đi làm phụ xe chứ có làm gì đâu mà mày chửi tao vậy”. Lúc này K ở đây cũng chửi D. Đ cầm 01 điều cày để gần bàn uống nước đuổi đánh D còn K cùng mọi người chạy theo sau Đ. D chạy ra đến

cổng thì bị vấp, ngã xuống đất thì bị Đ cầm dao cạy định vọt Doanh nhưng được anh C và anh K can nên chiếc dao cạy rơi xuống sân. Thấy D bị đánh, T chạy đến sau lưng Đ dùng tay phải đâm 02 phát vào vùng lưng bên phải của Đ, Đ chạy vào trong nhà lấy 01 đoạn tuýp bằng kim loại để gần cửa bếp để đuổi theo D. T đuổi theo đánh Đ thì K đẩy cản T lại không cho đuổi theo Đ. T dùng tay phải lấy chiếc dao gấp bỏ trong túi quần từ trước, bấm chốt để bật lưỡi dao ra. T đứng đối diện với K, tay phải cầm dao, mũi dao hướng về phía trước đâm 01 nhát từ dưới lên trên vào vùng mạn sườn bên trái K. Anh K và chị H thấy vậy can ngăn đẩy T ra ngoài. Đ cầm theo 01 thanh tuýp sắt chạy về phía T và anh D nên T cầm dao lên xe đi về nhà. Khi đến nương nước gần nhà T xuống rửa sạch dao gấp, sau đó đến Công an xã K, huyện Yên Mô đầu thú và giao nộp 01 chiếc dao đã gây thương tích cho anh Tạ Văn K và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus vỏ màu hồng, số Imei 353288072366168, lắp sim số thuê bao 0896022639.

Anh Tạ Văn K bị vết thương vùng mạn sườn trái dài 02cm, rách phúc mạc, thủng mạc nối lớn, thủng bờ cong lớn dạ dày, đã được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 30/10/2022 đến ngày 10/11/2022 thì ra viện.

Ngày 02/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu giám định số 71/QĐ - ĐTHS: Giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tạ Văn K và cơ chế hình thành thương tích vào thời điểm giám định.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/2022/ThT – GDPY ngày 03/11/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tạ Văn K hiện tại là 32%. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên.

Sau khi Tạ Văn K điều trị thương tích ổn định và xuất viện, ngày 23/11/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 04/QĐ – ĐTHS: Giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tạ Văn K và cơ chế hình thành thương tích vào thời điểm giám định.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/2022/ThT – GDPY ngày 01/12/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của Tạ Văn K là 32%. Cơ chế hình thành thương tích: Không có tổn thương mới. Không xác định cơ chế thương tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận thương tích của anh Tạ Văn K là do bị cáo gây ra. Do bức tức với Đ là anh trai K vay tiền của T nhưng không trả, khi bị cáo T đến đòi tiền thì còn đuổi đánh bạn của bị cáo, trong lúc đang đuổi theo Đ thì K ra chặn bị cáo lại nên bị cáo đã dùng dao

đâm một nhát vào vùng bụng của anh K dẫn đến thương tích của anh K bị tổn hại 32% sức khỏe. Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình nên đã nhờ gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại cho anh K, anh K cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên mong nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị hại anh Tạ Văn K trình bày: Anh và bị cáo T không có mâu thuẫn, do thấy anh trai và bị cáo T đánh nhau nên anh K đã vào can ngăn nên bị T dùng dao đâm một nhát vào bụng dẫn đến thương tích cho anh. Sau khi anh bị thương điều trị tại bệnh viện, bị cáo T và gia đình đã đến xin lỗi và bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho anh. Gia đình bị cáo T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh với tổng số tiền là 117.000.000đ (một trăm mười bảy triệu đồng), anh đã nhận đủ số tiền gia đình bị cáo T bồi thường. Tại phiên toà hôm nay anh không đề nghị bị cáo T phải bồi thường cho anh bất cứ khoản tiền nào khác và anh cũng đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T vì bị cáo T đã biết được lỗi của bị cáo và anh trai anh là anh Tạ Đình Đ cũng có một phần lỗi, khi vay tiền của bị cáo T nhưng không trả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lã Thị L trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lã Hữu T, khi T cho Đ vay tiền chị không biết, đến khi T đòi tiền nhiều lần Đ không trả thì chị có được biết, chị cũng tác động với gia đình để Đ trả nợ nhưng vẫn không có kết quả. Khi biết sự việc chồng chị là bị cáo T đi đòi nợ tiền cho Đ vay đã gây thương tích cho anh K chị rất đau lòng. Chị đã cùng với anh T đến xin lỗi anh K và bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho anh K với tổng số tiền là 117.000.000đ. Đến nay chị không yêu cầu anh T phải trả lại số tiền chị đã bồi thường cho anh K và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT- VKS ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Viện K sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Lã Hữu T để xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện K sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lã Hữu T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lã Hữu T từ 4 (bốn) năm đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp kim loại hình trụ; 01 chiếc điều cày bằng ống tre dài 64,5cm; 01 chiếc dao bằng kim loại, loại dao gấp, màu sơn đen, cán dao dài 11,3cm, lưỡi dao dài 9cm; 01 áo phông loại áo có cổ, áo màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lã Hữu T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, số IMEI 353288072366168, lắp sim số 0896022639.

(Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

Án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình do nông nổi, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã gây nên thương tích cho anh K. Bị cáo mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, điều tra viên; Viện K sát nhân dân huyện Yên Mô, K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 30/10/2022 tại nhà anh Lã Duy K thuộc xóm B xã K, huyện Yên Mô, xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lã Hữu T và Tạ Đình Đ. Anh Tạ Văn K (em trai Đ) đứng ra can ngăn không cho Lã Hữu T đuổi đánh Tạ Đình Đ, T đã dùng hung khí là con dao gấp bằng kim loại, cán dao dài 11,3cm, lưỡi dao dài 9cm đâm 01 phát trúng vào mạn sườn bên trái vùng bụng của anh Tạ Văn K làm anh K bị thương. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/2022/ThT – GĐPY ngày 01/12/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của anh Tạ Văn K là 32% . Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lã Hữu T là người có đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy hành vi của Lã Hữu T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 đến 10 năm:

....

c. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

”

...

Cáo trạng của Viện K sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Lã Hữu T với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú và trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho người bị hại để khắc phục toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa người bị hại cũng thừa nhận anh trai là Tạ Đình Đ cũng có phần lỗi khi vay tiền bị cáo T nhưng không trả nên dẫn đến sự việc đáng tiếc xảy ra, người bị hại anh Tạ Văn K xin hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh, cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại ở khoản 2 – Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án này, Tạ Đình Đ có hành vi dùng đoạn tuýp kim loại và chiếc điều cày đuôi đánh nhưng không gây thương tích cho Doanh, quá trình Đ đuổi đánh Doanh diễn ra trong sân và trước cổng của gia đình anh Lã Duy K trong khoảng thời gian ngắn không làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự. Do vậy hành vi của Tạ Đình Đ không tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Yên Mô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tạ Đình Đ là đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Lã Hữu T dùng tay đánh Tạ Đình Đ nhưng Đ không bị thương tích, Đ cũng không yêu cầu và đề nghị gì. Công an huyện Yên Mô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lã Hữu T về hành vi này là phù hợp với pháp luật.

Đối với Bùi Văn D, Mai Văn T2 và A Lý được Lã Hữu T rủ về nhà uống nước, không biết T vào nhà anh Lã Duy K tìm Tạ Đình Đ để đòi nợ và không tham gia đánh nhau nên Doanh, Thuận và A Lý không vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra không xử lý đối với Doanh, Thuận và A Lý là phù hợp với pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo T và anh Tạ Văn K đã thỏa thuận, bị cáo Lã Hữu T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Tạ Văn K tổng số tiền là 117.000.000đ (một trăm mười bảy triệu đồng). Anh Tạ Văn K đã nhận đủ số tiền nêu trên. Tại phiên toà hôm nay anh K không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Do vậy về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đoạn tuýp kim loại hình trụ dài 130,5cm đường kính 2cm, một đầu tuýp được hàn móc kim loại; 01 chiếc điều cày bằng ống tre dài 64,5cm màu vàng đen, hai đầu miệng điều cày được bọc kim loại màu vàng; 01 áo phông màu xanh, ngực phải có dòng chữ “DonEXPRRO” bằng chỉ màu trắng, mặt trước áo có vết rách vải dài 3cm, bờ mép sắc gọn cách mép dưới của áo 11cm, cách mép trái của áo 9cm, trên bề mặt vải vị trí xung quanh vết rách bám dính dị vật màu nâu thẫm trên diện tích thước

(2x10)cm; 01 chiếc dao bằng kim loại, loại dao gấp, màu đen, cán dao dài 11,3cm, lưỡi dao dài 9cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, số IMEI 353288072366168, lắp sim số 0896022639 cũ đã qua sử dụng do Lã Hữu T tự nguyện giao nộp.

Hội đồng xét xử thấy: 01 đoạn tuýp kim loại hình trụ; 01 chiếc điều cày bằng ống tre; 01 chiếc dao bằng kim loại, loại dao gấp, màu sơn đen là vật chứng do bị cáo, người liên quan dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc áo phong màu xanh anh Tạ Văn K mặc khi bị T gây thương tích, hiện tại áo đã cũ và rách không còn giá trị cũng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, số IMEI 353288072366168, lắp sim số 0896022639 là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội căn cứ khoản 3 – Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Lã Hữu T.

[7] Án phí hình sự: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp số tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm a khoản 1- Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c – khoản 2; điểm a khoản 3 – Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lã Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lã Hữu T 4 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 10/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp kim loại hình trụ; 01 chiếc điều cày bằng ống tre; 01 chiếc dao gấp bằng kim loại; 01 áo phong màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lã Hữu T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, số IMEI 353288072366168, lắp sim số 0896022639.

(Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lã Hữu T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND huyện Yên Mô(1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- Công an huyện Yên Mô(2)
- Chi cục THA huyện Yên Mô (1)
- UBND xã K Dương (1)
- Bị cáo(1);
- Bị hại(1);
- Người CQLNVLQ(2);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa